TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 148/2019/HSST
Ngày 29/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Huệ;

2. Bà Đinh Thị Ngọc Châu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Hải Đăng, cán bộ Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Yến Như - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 133/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 777/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 824/2019/TB-TA ngày 11/10/2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 25 tháng 4 năm 2002, tại Trà Vinh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Thường trú: Ấp Kim Hòa, xã Kim Hòa, Hện Cầu Ngang, Trà Vinh; Chỗ ở hiện nay: X Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Phạm Văn S (sinh năm 1958) và bà Nguyễn Thị Kim T (sinh năm 1977); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam: Từ ngày 19 tháng 7 năm 2019 (có mặt).

2. Trần Văn T, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2003, tại Tp. Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Thường trú: X Tôn Thất Thiết, Phường 15, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: X Tôn Thất Thiết, Phường 15, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn V (sinh năm 1978) và bà Nguyễn Thị Thùy L (sinh năm 1984); Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam: Từ ngày 19 tháng 7 năm 2019 (có mặt).

3. **Nguyễn Trần Minh H**, tên gọi khác: H lùn; sinh ngày 06 tháng 4 năm 2005, tại Tp.Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Thường trú: X Tôn Đản, Phường 15, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: X Tôn Đản, Phường 15, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Không; con

ông Nguyễn Đình H (sinh năm 1981) và bà Trần Ngọc N (sinh năm 1983); Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam: Từ ngày 20 tháng 7 năm 2019 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T: Ông Phạm Văn S sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1977 là cha mẹ ruột của bị cáo (vắng mặt ông S, có mặt bà T).

2. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn T: Ông Trần Văn V, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Thùy L sinh năm 1984 là cha mẹ ruột của bị cáo (có mặt ông V, vắng mặt bà L).

3. *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trần Minh H:* Ông Nguyễn Đình H sinh năm 1981 và bà Trần Ngọc N, sinh năm 1983 là cha mẹ ruột của bị cáo (vắng mặt ông H, có mặt bà N).

4. Bị hại: Ông Trần Đăng V, sinh năm 1998

Địa chỉ: Số X đường Bà Hạt, Phường 6, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

5.1 Bà Vũ Thị M, sinh năm 1965

Địa chỉ: X đường Đoàn Văn Bơ, Phường 16, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5.2 Công ty TNHH MiniStop Việt Nam

Địa chỉ: X Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5.3 Trẻ Võ Nguyễn Thanh P, sinh năm 2006

Địa chỉ: X Tôn Thất Thiết, Phường 15, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của trẻ Võ Nguyễn Thanh P: Ông Võ Thanh T và bà Nguyễn Thị Thùy D là cha mẹ ruột của trẻ P (vắng mặt ông T, bà D).

5.4 Ông Võ Thanh T, sinh năm 1985

Địa chỉ: X Tôn Thất THết, Phường 15, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

6. Người bào chữa cho bị cáo:

6.1 Người bào chữa cho bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T và bị cáo Trần Văn T: Ông Bùi Quang L, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

6.2 Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Minh H: Ông Nguyễn Minh C, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt, có gửi bài bào chữa cho bị cáo).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 20 giờ ngày 08/7/2019, Phạm Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Trần Minh H gặp nhau tại Công viên Cát, Phường 16, Quận 4 và rủ nhau đi đến khu vực Quận 1 để chiếm đoạt tài sản. Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 09/7/2019, khi T và H đi bộ đến của hàng MiniStop tại số 38 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1 thì nhìn thấy cửa hàng vắng khách nên T rủ H vào cướp tài sản, H đồng ý. Sau đó, cả hai vào cửa hàng giả vờ mua hàng đề quan sát, khi thấy trong cửa hàng chỉ có anh Trần Đăng V (nhân viên của cửa hàng), T đi ra nhặt một chai thủy tinh tại trước nhà số 42 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1 rồi cùng H đi vào cửa hàng. T dung chai thủy tinh đánh 01 cái vào đầu anh V, đồng thời đe dọa và yêu cầu anh V mở khay đựng tiền đưa cho T. Do bị T đánh và uy hiếp nên anh V bỏ chạy ra khỏi quầy tính tiền, T cầm chai thủy tinh đuổi theo anh V. Lúc này, H đang đứng cảnh giới thấy T rượt đánh anh V chạy ra khỏi quầy tính tiền nên H chạy đến mở khay đựng tiền để chiếm đoạn nhưng không mở khay được, H chạy đến quầy hàng lấy 01 chai nước cam loại Nectar Cam rồi đi ra ngoài. Do anh V bị T rượt đánh và đe dọa nên anh V sợ đã lấy số tiền 2.100.000 đồng trong khay đựng tiền đưa cho T, T lấy số tiền rồi tẩu thoát.

Sau khi cùng H thực hiện hành vi cướp tài sản tại của hàng MiniStop số 38 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1 được dễ dàng. T tiếp tục rủ Trần Văn T và Nguyễn Thanh P đến địa chỉ trên để cướp tài sản. T phân công nhiệm vụ của T là đứng cảnh giới bên ngoài, P giả vờ đi vào cửa hàng thăm dò tình hình còn T là người trực tiếp thực hiện hành vi. Bằng thủ đoạn trên, T, P, T đã thực hiện 2 vụ cướp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ 2: Vào khoảng 21 giờ ngày 10/7/2019, T gặp P tại Công viên Cát, T rủ P đến cửa hàng MiniStop, số 38 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1 để cướp tài sản, P đồng ý và rủ thêm T đi cùng. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/7/2019, T điều khiển xe mô tô, biển số 93F4-1561 chở T, P đến cửa hàng tiện ích MiniStop, T đứng ở ngoài cảng giới, P đi vào bên trong giả vờ mua hàng để thăm dò tình hình. Khi thấy trong cửa hàng chỉ có anh Trần Đăng V đang đứng bán hàng, P ra hiệu cho T đi vào. T nhặt 01 cục đá ở trước nhà số 44 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, cầm cục đá trên tay đi vào bên trong cửa hàng đe dọa và yêu cầu anh V mở khay đừng tiền, chiếm đoạt số tiền 1.850.000 đồng rồi cả hai bỏ chạy ra ngoài lên xe T điều khiển tẩu thoát. Sau đó, cả ba cùng đi ăn, T chia cho T, P mỗi người 100.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 21 giờ ngày 17/7/2019, T, T, P gặp nhau tại Công viên Cát và bàn nhau tiếp tục đến cửa hàng tiện ích Ministop, số 38 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1 để cướp tài sản. P đưa cho T một con dao bấm (bằng kim loại, dài khoảng 18cm). Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, cả ba đi bộ đến cửa hàng MiniStop, P đứng ở ngoài cảnh giới, T và T đi vào bên trong cửa hàng, rồi T cầm dao bấm trên tay đuổi anh Trần Đăng V đang bán hàng bỏ chạy

lên lầu. Sau đó, T lấy 02 chai rượu vang loại Chateau Dalat rồi cả ba tẩu thoát. Sau đó, cả ba mang 02 chai rượu trên bán cho bà Vũ Thị M với giá 140.000 đồng tại trước nhà số 01 Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Nghé, Quận 1 rồi cùng nhau tiêu xài hết.

Sau khi xảy ra sự việc, anh Trần Đăng V đến Công an phường Bến Nghé, Quận 1 trình báo sự việc. Đến khoảng 23h30 ngày 18/7/2019, qua truy xét, các anh Nguyễn Anh D, Nguyễn Thái D, Nguyễn Đoan T (cán bộ Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an Quận 1) phối hợp Công an phường Bến Nghé, Quận 1 phát hiện T, T, P đang điều khiển xe gắn máy biển số 93F4-1561 đến trước nhà số 87 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh nên tiến hành đưa về trụ sở Công an Quận 1 làm rõ sự việc.

Ngày 20/7/2019, Nguyễn Trần Minh H đến Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 đầu thú.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 299/KL-HĐĐGTS ngày 05/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1, kết luận 01 chai nước cam loại Nectar Cam và 02 chai rượu vang loại Chateau Dalat có giá trị 887.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phạm Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T, Nguyễn Trần Minh H và Võ Nguyễn Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của T, T, H và P phù hợp với nhau và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Đối với Võ Nguyễn Thanh P (sinh ngày 25/6/2006), khi phạm tội là người dưới 14 tuổi nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với việc T dung chai thủy tinh đánh vào đầu anh V nhưng chỉ sưng nhẹ, không gây nên thương tích gì lớn nên anh V không có yêu cầu gì đối với hành vi gây thương tích này.

Đối với Vũ Thị M, bà M khai không biết 02 chai rượu vang loại Chateau Dalat mà T bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý bà Vũ Thị M về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Đăng V có đơn yêu cầu buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 3.950.000 đồng và giá trị các tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 2.100.000 đồng; 01 chai nước cam loại Nectar Cam;

- 1.850.000 đồng; 01 cục đá, 01 chai thủy tinh bể;

- 02 chai rượu vang loại Chateau Dalat.

(Tất cả chưa thu hồi được.)

- 01 con dao bấm bằng kim loại, dài khoảng 18 cm.

- 01 xe mô tô, biển số 93F4-1561. Qua giám định, số khung, số máy đã bị thay đổi, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy. Xác minh theo biển số xe 93F4-1561 được cấp cho xe mô tô hiệu Best, loại Swain 110 do ông Phạm Cao Cường đứng tên đăng ký xe. Hiện ông Cường không có mặt tại địa phương nên chưa ghi lời khai làm rõ. Còn anh Võ Thanh T (cha ruột của Võ Nguyễn Thanh P) khai xe mô tô biển số 93F4-1561 được mua lại của một người tên Linh (chưa rõ lai lịch). Anh Tâm có đưa xe cho P đi mua đồ, không biết việc P sử dụng xe làm phương tiện để cùng đồng bọn thực hiện hành vi cướp tài sản.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 còn thu giữ của:

+ Phạm Nguyễn Ngọc T: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 quần jean dài màu đen; 01 nón kết màu trắng; 01 đôi dép lào màu đen có chữ " Greenday"; 01 áo thun ngắn tay, màu đen, có in chữ "DSQUARED2" và số "1964"; 01 quần lửng màu đen.

+ Trần Văn T: 01 quần ka ki dài, màu nâu; 01 quần jean dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay đen sọc ngang trắng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu trắng; số Imei 1: 354467072933321; Số Imei 2: 35446807293329.

+ Võ Nguyễn Thanh P: 01 quần jean dài màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ - đen.

Tất cả các vật chứng trên hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKSQ1 ngày 13 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T về tội "Cướp tài sản" theo điểm a, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Trần Minh H về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T, Nguyễn Trần Minh H thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T, Nguyễn Trần Minh H thống nhất tội danh bị truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đồng thời trình bày thêm quá trình chuẩn bị xét xử đã cùng người đại diện của trẻ Nguyễn Thanh P liên đới tự nguyện nộp số tiền 4.837.000 đồng (bao gồm 3.950.000 đồng các bị cáo chiếm đoạt và trị giá các tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được là 887.000 đồng) tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 để bồi thường cho bị hại.

Người bào chữa cho các bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T, luật sư Bùi Quang Liên thống nhất tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự mà đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo T T. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo T mới hơn 17 tuổi, bị cáo T

mới hơn 16 tuổi, trình độ văn hóa thấp và nhận thức về pháp luật còn hạn chế; Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; Gia đình lao động nghèo, cha mẹ bận lao động nên các bị cáo thiếu đi sự chăm sóc, giáo dục của gia đình; Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Quá trình chuẩn bị xét xử gia đình các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phụ hậu quả. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 168; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Trần Minh H, luật sư bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Minh Chánh trong bài bào chữa thống nhất với tội tội danh và điều khoản của Bộ luật Hình sự mà đại diện Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo H. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tính đến thời điểm phạm tội, bị cáo mới 16 tuổi, trình độ văn hóa thấp 8/12 và nhận thức về pháp luật còn hạn chế; Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo đầu thú; Gia đình lao động nghèo, cha mẹ bận lao động nên bị cáo thiếu đi sự chăm sóc, giáo dục của gia đình; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Quá trình chuẩn bị xét xử gia đình các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phụ hậu quả. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Trần Đăng V vắng mặt tại phiên tòa . Quá trình chuẩn bị xét xử vụ án, bị hại có đơn yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 3.950.000 đồng và giá trị các tài sản bị chiếm đoạt. Anh V đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì lý do bận công việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, xét đây là vụ án có đồng phạm. Trong đó bị cáo T là người chủ mưu, rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi. H, T, P là đồng phạm giúp sức tích cực để T thực hiện hành vi. Riêng Võ Nguyễn Thanh P (sinh ngày 25/6/2006) khi phạm tội là người dưới 14 tuổi nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị án xã hội. Các bị cáo đã có hành vi dùng chai thủy tinh, dao, gạch tấn công, đe dọa uy hiếp tinh thần bị hại làm cho bị hại không chống cự lại được để chiếm đoạt tài sản. Đây là tình tiết định khung "Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Việc T cùng H thực hiện hành vi cướp tài sản vào ngày 09/7/2019 mang tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, việc T cùng T, P thực hiện hành vi cướp tài sản 02 lần vào các ngày 11 và 17/7/2019 có sự bàn bạc, phân công

nhiệm vụ của từng bị cáo do đó hành vi của T, T là phạm tội "có tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, T và T đã 02 lần thực hiện hành vi cướp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội hai lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi phạm tội T chỉ mới 15 tuổi 11 tháng 18 ngày, H mới 14 tuổi 3 tháng 4 ngày do đó hành vi T rủ rê, xúi giục T và H phạm tội là tình tiết tăng nặng "xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; các bị cáo phạm tội khi dưới 18 tuổi, nhận thức hạn chế. Ngoài ra, quá trình chuẩn bị xét xử, gia đình các bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền bồi thường khắc phục hậu quả. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Đối với việc T dung chai thủy tinh đánh vào đầu anh V nhưng chỉ sưng nhẹ, không gây nên thương tích gì lớn nên anh V không có yêu cầu gì đối với hành vi gây thương tích này.

Đối với Vũ Thị M, bà M khai không biết 02 chai rượu vang loại Chateau Dalat mà T bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý bà Vũ Thị M về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

Từ những phân tích trên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố các bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T hình phạt từ 4 năm 06 tháng đến 5 năm 06 tháng tù;

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T hình phạt từ 3 năm 06 tháng đến 4 năm 06 tháng tù;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Minh H hình phạt từ 2 năm 06 tháng đến 3 năm tù;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 93F4-1561 do có nguồn gốc không rõ ràng;

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 quần jean dài màu đen; 01 nón kết màu trắng; 01 đôi dép lào màu đen có chữ " Greenday"; 01 áo thun ngắn tay, màu đen, có in chữ "DSQUARED2" và số "1964"; 01 quần lửng màu đen thu giữ của bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T; 01 quần ka ki dài, màu nâu; 01

quần jean dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay đen sọc ngang trắng thu giữ của bị cáo Trần Văn T; 01 quần jean dài màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ - đen thu giữ của bị cáo Võ Nguyễn Thanh P do không còn giá trị sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu trắng; số Imei 1: 354467072933321; Số Imei 2: 35446807293329 do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng trước mắt tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Đăng V có đơn yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại số tiền bị chiếm đoạt 3.950.000 đồng và trị giá các tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được 887.000 đồng. Ghi nhận việc người đại diện hợp pháp của các bị cáo và đại diện hợp pháp của trẻ Võ Nguyễn Thanh P đã tự nguyện nộp bồi thường tổng số tiền 4.837.000 đồng cho bị hại là anh Trần Đăng V theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0009606 ngày 28/10/2019 do bà Trần Ngọc Ngân đại diện nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, xét có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 01 giờ 40 ngày 09 tháng 7 năm 2019 tại cửa hàng tiện ích MiniStop, số 38 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, Phạm Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Trần Minh H có hành vi dùng chai thủy tinh đánh và đe dọa anh Trần Đăng V (nhân viên cửa hàng MiniStop) để chiếm đoạt số tiền 2.100.000 đồng và 01 chai nước cam loại Nectar Cam có giá trị 31.333 đồng. Tiếp tục, vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11 tháng 7 năm 2019 và khoảng 23 giờ 10 phút ngày 17 tháng 7 năm 2019, Phạm Nguyễn Ngọc T đã cùng Trần Văn T và Võ Nguyễn Thanh P có hành vi dùng đá và dao để uy hiếp anh Trần Đăng V chiếm đoạt số tiền 1.850.000 đồng và 02 chai rượu vang loại Chateau Dalat có giá trị 855.333 đồng.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 299/KL-HĐĐGTS ngày 05/9/2019

của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1, kết luận 01 chai nước cam loại Nectar Cam và 02 chai rượu vang loại Chateau Dalat có giá trị 887.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội " Cướp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị án xã hội. Các bị cáo đã có hành vi dùng chai thủy tinh, dao, gạch tấn công, đe dọa uy hiếp tinh thần bị hại làm cho bị hại không chống cự lại được để chiếm đoạt tài sản. Đây là tình tiết định khung "Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Việc T cùng H thực hiện hành vi cướp tài sản vào ngày 09/7/2019 mang tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, việc T cùng T, P thực hiện hành vi cướp tài sản 02 lần vào các ngày 11 và 17/7/2019 có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ của từng bị cáo do đó hành vi của T, T là phạm tội "có tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, T và T đã 02 lần thực hiện hành vi cướp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng "phạm tội hai lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng "xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T do T đã có hành vi rủ rê, xúi giục T và H phạm tội nhận thấy khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T cũng là người dưới 18 tuổi, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Mặc dù chưa có hướng dẫn cụ thể về tình tiết tăng nặng "xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng căn cứ quy định có liên quan như tại khoản 3 Điều 416 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định một trong các vấn đề cần xác định khi tiến hành tố tụng đối với người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi là có hay không có người đủ 18 tuổi trở lên xúi giục. Quy định kể trên gián tiếp xác định hành vi xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội phải được thực hiện bởi người trên 18 tuổi. Do đó, không cần thiết áp dụng tình tiết tăng nặng "xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T.

Khi quyết định hình phạt, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; các bị cáo phạm tội khi dưới 18 tuổi, nhận thức và hiểu biết về pháp luật hạn chế. Ngoài ra, quá trình chuẩn bị xét xử, gia đình các bị cáo đã liên đới tự nguyện nộp toàn bộ số tiền bồi thường khắc phục hậu quả. Do đó, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ

ra các bị cáo phải chịu theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, Hội đồng xét xử cũng xem xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T, Nguyễn Trần Minh H đều là trẻ vị thành niên, chưa tròn 18 tuổi, bị cáo T trình độ học vấn 9/12, bị cáo T trình độ học vấn 6/12, bị cáo H trình độ học vấn 8/12 nên nhận thức về hành vi và về pháp luật của các bị cáo còn hạn chế. Do đó, khi lượng hình đối với các bị cáo cần áp dụng thêm quy định tại các Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để có mức hình phạt phù hợp.

Đối với việc T dung chai thủy tinh đánh vào đầu anh V nhưng chỉ sưng nhẹ, không gây nên thương tích gì lớn nên anh V không có yêu cầu gì đối với hành vi gây thương tích của T nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với bà Vũ Thị M, bà M khai không biết 02 chai rượu vang loại Chateau Dalat mà T bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý bà Vũ Thị M về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Thanh P (sinh ngày 25/6/2006), khi phạm tội là người dưới 14 tuổi nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Đăng V có đơn yêu cầu bồi thường số tiền 3.950.000 đồng và giá trị các tài sản bị chiếm đoạt 887.000 đồng. Người đại diện của các bị cáo và đại diện hợp pháp của trẻ Võ Nguyễn Thanh P liên đới có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 4.837.000 đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền 4.837.000 đồng bà Trần Ngọc Ngân đại diện đã tạm nộp trong quá trình chuẩn bị xét xử tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1 theo biên lai thu tiền số AA/2016/000606 ngày 28/10/2019.

Xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm kim loại (dài 18cm) do không còn giá trị sử dụng

+ Căn cứ kết luận giám định số 6304/KLGĐ-X(Đ3) ngày 06/9/2019 xác định xe mô tô hiệu Best, loại Swan 110, biển số 93F4 -1561 số khung và số máy bị mài, đục số, không xác định được số nguyên thủy. Do xe có nguồn gốc không rõ nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy của Phạm Nguyễn Ngọc T 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 quần jean dài màu đen; 01 nón kết màu trắng; 01 đôi dép lào màu đen có chữ " Greenday"; 01 áo thun ngắn tay, màu đen, có in chữ "DSQUARED2" và số "1964"; 01 quần lửng màu đen do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy của Trần Văn T 01 quần ka ki dài, màu nâu; 01 quần jean dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay đen sọc ngang trắng do không còn giá trị sử dụng;

+ Tịch thu tiêu hủy của Võ Nguyễn Thanh P 01 quần jean dài màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ - đen do không còn giá trị sử dụng.

+ Trả lại cho Trần Văn T 01 điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu trắng; số Imei 1: 354467072933321; Số Imei 2: 35446807293329 do là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[5] Về án phí:

Án phí HSST: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo do người đại diện đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nên không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền đã tự nguyện nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Nguyễn Ngọc T** phạm tội "Cướp tài sản".

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Phạm Nguyễn Ngọc T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 19/7/2019.

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội "Cướp tài sản".

- Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Phạm Trần Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 19/7/2019.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trần Minh H** phạm tội "Cướp tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Nguyễn Trần Minh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 20/7/2019.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm kim loại (dài 18cm);

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe moto hiệu Best, loại Swan 110, biển số 93F4 -1561;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 194/CAQ1-ĐTTH ngày 06/8/2019 của Công an Quận 1).

+ Tịch thu tiêu hủy của Phạm Nguyễn Ngọc T: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 quần jean dài màu đen; 01 nón kết màu trắng; 01 đôi dép lào màu đen có chữ " Greenday"; 01 áo thun ngắn tay, màu đen, có in chữ "DSQUARED2" và số "1964"; 01 quần lửng màu đen;

+ Tịch thu tiêu hủy của Trần Văn T: 01 quần ka ki dài, màu nâu; 01 quần jean dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay đen sọc ngang trắng;

+ Tịch thu tiêu hủy của Võ Nguyễn Thanh P: 01 quần jean dài màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu đen; 01 áo sơ mi dài tay sọc ca rô màu đỏ - đen;

Trả lại cho Trần Văn T 01 điện thoại di động hiệu Samsung J1, màu trắng; số Imei 1: 354467072933321; Số Imei 2: 35446807293329 do nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Theo Lệnh nhập kho đồ vật, tài liệu số 151/CAQ1-ĐTTH ngày 12/8/2019 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Ghi nhận sự tự nguyện của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Phạm Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T, Nguyễn Trần Minh H và người đại diện hợp pháp của trẻ Võ Nguyễn Thanh P liên đới bồi thường cho bị hại anh Trần Đăng V số tiền 4.837.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0009606 ngày 28/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Căn cứ vào các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Trần Văn T, Nguyễn Trần Minh H, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo T, T, H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Trần Đăng V, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người có quyền lợi, NV LQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền